TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2019
V/v tranh chấp: *"Ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lưu Thị Hằng**
- Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhớ; Ông Phạm Thuận.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tiến Bách** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2019/TLST-HNGĐ ngày 8.4.2019, về tranh chấp *"Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 2 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa 37/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh L**, sinh năm 1991; Địa chỉ: K1/H123/44/1 đường X, phường B, quận C, TP Đà Nẵng. Có mặt.
- Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số K46/6 đường K, tổ 28 phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh L như sau:

Bà và ông Nguyễn Ngọc V xây dựng gia đình vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân tự nguyện.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn, từ tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và xúc phạm nhau, đến cuối năm 2018 thì mẫu thuẫn trầm trọng và từ tháng 01/2019 đã sống ly thân nhau không ai còn quan tâm đến ai. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

Về quan hệ con chung: Bà và ông V có 01 con chung là Nguyễn Danh H, sinh ngày 13.10.2016. Ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc V, mặc dù đã được Tòa án làm các thủ tục triệu tập hợp lệ đến để giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông vẫn

vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn nên Toà án không có cơ sở xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh L đối với ông Nguyễn Ngọc V. Xử cho bà Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn ông Nguyễn Ngọc V.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L giao con chung Nguyễn Danh H, sinh ngày 13.10.2016 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, Về cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa bà L không có yêu cầu nên VKS không đề cập.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định không có, ông V vắng mặt và không có ý kiến gì nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Nguyễn Ngọc V tham gia phiên toà đến lần thứ hai nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Nguyễn Ngọc V xây dựng gia đình vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 12.5.2016 (*Số 44/2016*) tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Quá trình chung sống hạnh phúc theo trình bày của bà L đến khoảng tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không còn hòa hợp, luôn xảy ra cải nhau và mẫu thuẫn kéo dài cho đến nay không thể hàn gắn được, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhau. Lời trình bày của bà L phù hợp với biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi trước đây vợ chồng chung sống, xác định vợ chồng đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa bà L xin được ly hôn ông Nguyễn Ngọc V. Ông V đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà L, điều đó thể hiện ông có thái độ bỏ mặc, không còn thiện chí xây dựng hạnh phúc. Do đó, ly hôn là cách tốt nhất để giải phóng cho nhau, tạo điều kiện để mỗi người có cuộc sống riêng tốt đẹp hơn nên cần chấp nhận yêu cầu của bà L là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà L và ông V có 01 con Nguyễn Danh H, sinh ngày 13.10.2016. Ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của bà L thì thấy cháu H còn nhỏ cần được sự chăm sóc của mẹ, hiện cháu cũng đang được bà L nuôi dưỡng nên để đảm

bảo tốt nhất cho sự phát triển của cháu cần chấp nhận yêu cầu của bà L, giao cháu H cho bà L trược tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con Nguyên đơn không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L xác định không có, ông V vắng mặt nên không đề cập đến.

[6] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 56 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh L về tranh chấp "Ly hôn" đối với ông Nguyễn Ngọc V.

Xử: 1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Thanh L được ly hôn ông Nguyễn Ngọc V.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Danh H, sinh ngày 13.10.2016 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Ngọc V không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đều được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, bị đơn vắng mặt nên không đề cập đến.

4. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà L phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 4653 ngày 8.4.2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, bà L đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:
-Tòa án ND thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
-VKSND quận Thanh khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Hòa Hiệp Nam,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh khê - Đà Nẵng;
- UBND phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TPĐN.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh khê - Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.